

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: TBN22B Năm học: 22-23
Mã môn học/ Mô đun: MH03181 Học kỳ: 01
Tên môn học/ Mô đun: Nguyên lý các quá trình CNTP
Số tín chỉ: 3

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	2256201021270	Lâm Quốc	Bảo	03/03/2007				8	6.0				7.0		6.9
2	2256201021271	Mai Hoàng Bảo	Chiêu	27/06/2007				9	7.0				10.0		9.1
3	2256201021272	Nguyễn Hữu	Danh	26/06/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
4	2256201021273	Nguyễn Phát	Đạt	27/07/2007				7	6.0				0.0	0.0	2.5
5	2256201021274	Đồng Hoàng	Định	02/05/2007				8	6.0				0.0	0.0	2.7
6	2256201021275	Nguyễn Thành	Đức	07/05/2007				8	6.0				7.0		6.9
7	2256201021276	Nguyễn Long	Giang	30/11/2007				8	7.0				10.0		8.9
8	2256201021277	Trương Nhựt	Hào	20/10/2007				7	6.0				9.0		7.9
9	2256201021278	Ngô Dương Trung	Hậu	22/05/2007				8	9.0				8.5		8.6
10	2256201021279	Đỗ Vĩ	Kha	12/04/2005				0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2256201021280	Huỳnh Trí	Khang	16/11/2006				10	7.0				7.5		7.7
12	2256201021281	Võ Mai Tuấn	Kiệt	26/09/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
13	2256201021282	Trần Trúc	Lam	28/11/2007				8	7.0				10.0		8.9
14	2256201021283	Phạm Chí	Linh	03/04/2007				8	7.0				9.5		8.6
15	2256201021284	Lê Thành	Nam	03/10/2006				8	6.0				7.0		6.9
16	2256201021285	Nguyễn Văn	Nam	25/09/2006				6	6.0				3.5	0.0	4.5
17	2256201021286	Huỳnh Trung	Nhân	11/10/2006				9	7.0				9.0		8.5
18	2256201021287	Lê Thị Bảo	Ngân	03/10/2007				9	7.0				8.5		8.2
19	2256201021288	Hồ Thị Tuyết	Nhi	28/10/2007				9	7.0				7.5		7.6
20	2256201021289	Bùi Thanh	Nhựt	28/12/2007				9	7.0				10.0		9.1
21	2256201021290	Nguyễn Hữu	Tâm	14/07/2007				10	7.0				10.0		9.2
22	2256201021291	Lê Minh	Thắng	03/07/2007				9	7.0				5.0		6.1
23	2256201021292	Nguyễn Bích	Thảo	22/07/2007				0	0.0				0.0	0.0	0.0
24	2256201021293	Hà Chí	Thiện	10/11/2007				6	6.0				3.5	0.0	4.5
25	2256201021294	Nguyễn Chí	Thiện	28/11/2007				8	6.0				10.0		8.7
26	2256201021295	Huỳnh Văn	Thông	15/04/2007				8	7.0				9.5		8.6
27	2256201021296	Trần Phước	Tiến	08/07/2007				8	6.0				6.0		6.3
28	2256201021297	Trần Đức	Toàn	10/12/2007				8	10.0				7.0		7.9
29	2256201021298	Phan Thị Bảo	Trâm	10/04/2007				10	7.0				8.5		8.3
30	2256201021299	Bùi Thị Ngọc	Trân	10/03/2007				8	7.0				10.0		8.9
31	2256201021300	Nguyễn Hữu	Quốc	05/09/2006				8	8.0				10.0		9.2
32	2256201021301	Nguyễn Hữu	Trung	30/10/2005				6	6.0				7.0		6.6
33	2256201021302	Trần Thị Thanh	Tú	04/04/2007				8	0.0				0.0	0.0	1.1

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	-------	-------	------------

Châu Đốc, ngày 10 tháng 03 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Thanh Xuân